

Số: 102/2021/QĐST-HNGĐ

T, ngày 10 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 63/2021/TLST-HNGĐ ngày 30/3/2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ 1, khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ 1, khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2021,

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao con chung Nguyễn Văn H1, sinh ngày 20/11/2006 cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị H đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng,

giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Ông Nguyễn Văn K có nghĩa vụ cấp dưỡng 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán số tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành.

### **3. Về tài sản chung và nợ chung:**

- *Về tài sản chung*: Bà Nguyễn Thị H rút yêu cầu phản tố, ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị H thống nhất không tranh chấp về tài sản chung.

- *Về nợ chung*: Ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **4. Về án phí:**

- Ông Nguyễn Văn K phải nộp số tiền 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0052293 ngày 29/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T.

- Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 10.840.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0052393 ngày 28/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T.

**5.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**6.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- CCTHADS thị xã T;
- UBND xã V, huyện G, tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu: VT; HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tấn Tâm**